

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN

BẢO HIỂM HÙNG VƯƠNG

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2024

(đã được kiểm toán)



BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Ban Tổng Giám đốc Tổng Công ty Cổ phần Bảo hiểm Hùng Vương (sau đây gọi tắt là "Công ty") trình bày Báo cáo của mình và Báo cáo tài chính của Công ty cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2024.

TỔNG CÔNG TY

Tổng Công ty Cổ phần Bảo hiểm Hùng Vương được thành lập và hoạt động theo Giấy phép thành lập và hoạt động số 50/GP/KDBH do Bộ tài chính cấp ngày 19/05/2008, điều chỉnh lần thứ 15 theo Giấy phép điều chỉnh số 50/GPDDC15/KDBH ngày 04/01/2024.

Trụ sở chính của Tổng Công ty được đặt tại: Tầng 5 Tòa nhà Samsora Premier, 105 đường Chu Văn An, P. Yên Kiêu, Q. Hà Đông, Thành phố Hà Nội.

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN TỔNG GIÁM ĐỐC VÀ BAN KIỂM SOÁT

Các thành viên của Hội đồng Quản trị trong năm và tại ngày lập báo cáo này bao gồm:

Bà Phương Thanh Nhung	Chủ tịch	
Bà Đặng Giáng Hương	Thành viên	
Bà Nguyễn Thu Thủy	Thành viên	Bổ nhiệm ngày 27/04/2024
Ông Bùi Quang Bách	Thành viên	
Ông Phạm Linh	Thành viên	
Ông Bùi Trung Kiên	Thành viên	Miễn nhiệm ngày 27/04/2024

Các thành viên của Ban Tổng Giám đốc đã điều hành Tổng Công ty trong năm và tại ngày lập báo cáo này bao gồm:

Ông Nguyễn Kim Lân	Tổng Giám đốc	Bổ nhiệm ngày 20/06/2024
Bà Nguyễn Thu Thủy	Phó Tổng Giám đốc	
Ông Ngô Quý Hiệp	Phó Tổng Giám đốc	Bổ nhiệm ngày 10/07/2024

Các thành viên của Ban Kiểm soát bao gồm:

Bà Trần Thị Thu Trang	Trưởng ban	
Ông Đỗ Anh Đức	Thành viên	
Ông Nguyễn Khả Nhân	Thành viên	

KIỂM TOÁN VIÊN

Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC đã thực hiện kiểm toán các Báo cáo tài chính cho Tổng Công ty.

CÔNG BỐ TRÁCH NHIỆM CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC ĐỐI VỚI BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Ban Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập Báo cáo tài chính phản ánh trung thực, hợp lý tình hình tài chính, kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ của Công ty trong năm. Trong quá trình lập Báo cáo tài chính, Ban Tổng Giám đốc Công ty cam kết đã tuân thủ các yêu cầu sau:

- Xây dựng và duy trì kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng Giám đốc và Ban quản trị Tổng Công ty xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày Báo cáo tài chính không còn sai sót trọng yếu do gian lận hoặc do nhầm lẫn;
- Lựa chọn các chính sách kế toán thích hợp và áp dụng các chính sách này một cách nhất quán;
- Đưa ra các đánh giá và dự đoán hợp lý và thận trọng;
- Nêu rõ các chuẩn mực kế toán được áp dụng có được tuân thủ hay không, có những áp dụng sai lệch trọng yếu đến mức cần phải công bố và giải thích trong Báo cáo tài chính hay không;
- Lập và trình bày các Báo cáo tài chính trên cơ sở tuân thủ các Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính;
- Lập các Báo cáo tài chính dựa trên cơ sở hoạt động kinh doanh liên tục, trừ trường hợp không thể cho rằng Công ty sẽ tiếp tục hoạt động kinh doanh.

Ban Tổng Giám đốc Công ty đảm bảo rằng các sổ kế toán được lưu giữ để phản ánh tình hình tài chính của Tổng Công ty, với mức độ trung thực, hợp lý tại bất cứ thời điểm nào và đảm bảo rằng Báo cáo tài chính tuân thủ các quy định hiện hành của Nhà nước. Đồng thời có trách nhiệm trong việc bảo đảm an toàn tài sản của Tổng Công ty và thực hiện các biện pháp thích hợp để ngăn chặn, phát hiện các hành vi gian lận và các vi phạm khác.

Ban Tổng Giám đốc Công ty cam kết rằng Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính của Tổng Công ty tại thời điểm ngày 31 tháng 12 năm 2024, kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và tuân thủ các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

Thay mặt Ban Tổng Giám đốc



Nguyễn Kim Lân

Tổng Giám đốc

Hà Nội, ngày 15 tháng 02 năm 2025



Số: 150225.001/BCTC.HCM

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

Kính gửi: Quý Cổ đông, Hội đồng Quản trị và Ban Tổng Giám đốc
Tổng Công ty Cổ phần Bảo hiểm Hùng Vương

Chúng tôi đã kiểm toán Báo cáo tài chính kèm theo của Tổng Công ty Cổ phần Bảo hiểm Hùng Vương được lập ngày 15 tháng 02 năm 2025, từ trang 05 đến trang 43, bao gồm: Bảng cân đối kế toán tại ngày 31 tháng 12 năm 2024, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và Bản thuyết minh Báo cáo tài chính.

Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc

Ban Tổng Giám đốc Tổng Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý Báo cáo tài chính của Công ty theo Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày Báo cáo tài chính không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về Báo cáo tài chính dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các Chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu Báo cáo tài chính của Tổng Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên Báo cáo tài chính. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong Báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Tổng Công ty liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Tổng Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Tổng Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể Báo cáo tài chính.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

Ý kiến của Kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Tổng Công ty Cổ phần Bảo hiểm Hùng Vương tại ngày 31 tháng 12 năm 2024, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC



Ngô Minh Quý

Phó Tổng Giám đốc

Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề kiểm toán

Số: 2434-2023-002-1

TP. Hồ Chí Minh, ngày 15 tháng 02 năm 2025

T: (84) 24 3824 4990 | F: (84) 24 3825 3973

Đào Trung Thành

Kiểm toán viên

Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề kiểm toán

Số: 4700-2024-002-1

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2024

Mã số	TÀI SẢN	Thuyết minh	31/12/2024	01/01/2024
			VND	VND
100	A. TÀI SẢN NGẮN HẠN		1.046.379.297.734	947.260.704.617
110	I. Tiền và các khoản tương đương tiền	03	236.421.602.022	107.108.612.995
111	1. Tiền		36.196.728.916	38.791.032.584
112	2. Các khoản tương đương tiền		200.224.873.106	68.317.580.411
120	II. Đầu tư tài chính ngắn hạn	04	214.031.241.753	314.757.292.285
121	1. Chứng khoán kinh doanh		110.084.793.052	155.123.858.138
122	2. Dự phòng giảm giá chứng khoán kinh doanh		(24.096.340.340)	(32.866.565.853)
123	3. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn		128.042.789.041	192.500.000.000
130	III. Các khoản phải thu ngắn hạn		404.539.077.808	388.426.538.150
131	1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	05	285.967.372.262	203.581.729.664
131.1	2. Phải thu về hợp đồng bảo hiểm		285.650.235.662	203.264.593.064
131.2	3. Phải thu khác của khách hàng		317.136.600	317.136.600
132	4. Trả trước cho người bán ngắn hạn	06	80.908.383.300	145.547.680.775
135	5. Phải thu ngắn hạn khác	07	41.890.109.318	43.205.665.669
139	6. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi		(4.226.787.072)	(3.908.537.958)
140	IV. Hàng tồn kho	09	218.599.980	285.500.234
141	1. Hàng tồn kho		218.599.980	285.500.234
150	V. Tài sản ngắn hạn khác		16.982.563.847	28.001.519.046
151	1. Chi phí trả trước ngắn hạn	13	16.982.532.999	28.001.119.046
151.1	2. Chi phí hoa hồng chưa phân bổ		16.980.811.670	12.622.839.890
151.2	3. Chi phí trả trước ngắn hạn khác		1.721.329	15.378.279.156
152	4. Thuế GTGT được khấu trừ		130.848	400.000
190	VIII. Tài sản tái bảo hiểm	10	174.186.112.324	108.681.241.907
191	1. Dự phòng phí nhượng tái bảo hiểm		151.979.819.310	100.536.432.504
192	2. Dự phòng bồi thường nhượng tái bảo hiểm		22.206.293.014	8.144.809.403



BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2024
(tiếp theo)

Mã số	TÀI SẢN	Thuyết minh	31/12/2024	01/01/2024
			VND	VND
200	B. TÀI SẢN DÀI HẠN		157.057.224.094	44.162.953.993
210	I. Các khoản phải thu dài hạn		9.504.915.981	9.549.496.088
218	1. Phải thu dài hạn khác	07	9.504.915.981	9.549.496.088
218.1	- Kỳ quỹ bảo hiểm		6.000.000.000	6.050.000.000
218.2	- Phải thu dài hạn khác		3.504.915.981	3.499.496.088
220	II. Tài sản cố định		2.650.619.006	3.529.771.540
221	1. Tài sản cố định hữu hình	11	2.563.952.336	3.391.104.874
222	- Nguyên giá		9.887.075.481	9.887.075.481
223	- Giá trị hao mòn lũy kế		(7.323.123.145)	(6.495.970.607)
227	2. Tài sản cố định vô hình	12	86.666.670	138.666.666
228	- Nguyên giá		2.003.937.645	2.003.937.645
229	- Giá trị hao mòn lũy kế		(1.917.270.975)	(1.865.270.979)
250	V. Đầu tư tài chính dài hạn	04	127.202.200.000	13.002.200.000
253	1. Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác		8.002.200.000	8.002.200.000
255	2. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn		119.200.000.000	5.000.000.000
260	VI. Tài sản dài hạn khác		17.699.489.107	18.081.486.365
261	1. Chi phí trả trước dài hạn	13	17.699.489.107	18.081.486.365
270	TỔNG CỘNG TÀI SẢN		<u>1.203.436.521.828</u>	<u>991.423.658.610</u>

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2024
(tiếp theo)

Mã số	NGUỒN VỐN	Thuyết minh	31/12/2024	01/01/2024
			VND	VND
300	C. NỢ PHẢI TRẢ		682.873.287.280	472.078.381.315
310	I. Nợ ngắn hạn		675.973.072.699	466.190.096.612
312	1. Phải trả người bán ngắn hạn	14	296.158.461.030	213.343.658.433
312.1	2. Phải trả về hợp đồng bảo hiểm		296.115.409.464	213.292.882.551
312.2	3. Phải trả khác cho người bán		43.051.566	50.775.882
313	4. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	15	2.677.623.997	5.127.764.675
314	5. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	16	3.160.949.829	3.442.202.237
315	6. Phải trả người lao động		10.990.989.931	5.143.904.163
316	7. Chi phí phải trả ngắn hạn	17	3.004.564.411	2.539.005.495
319	8. Phải trả ngắn hạn khác	19	14.242.120.368	14.143.483.740
319.1	9. Doanh thu hoa hồng chưa được hưởng	20	25.236.020.732	19.201.360.517
320	10. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	21	20.346.888.910	-
323	11. Quỹ khen thưởng phúc lợi		70.464.394	70.464.394
329	12. Dự phòng nghiệp vụ	22	300.084.989.097	203.178.252.958
329.1	12.1 Dự phòng phí bảo hiểm gốc và nhận tái bảo hiểm		203.753.579.850	154.325.321.756
329.2	12.2 Dự phòng bồi thường bảo hiểm gốc và nhận tái bảo hiểm		78.311.541.889	32.872.857.101
329.3	12.3 Dự phòng giao động lớn		18.019.867.358	15.980.074.101
330	II. Nợ dài hạn		6.900.214.581	5.888.284.703
338	1. Doanh thu chưa thực hiện	18	6.900.214.581	5.888.284.703
400	D. VỐN CHỦ SỞ HỮU		520.563.234.548	519.345.277.295
410	I. Vốn chủ sở hữu	23	520.563.234.548	519.345.277.295
411	1. Vốn góp của chủ sở hữu		496.440.330.000	496.440.330.000
412	2. Thặng dư vốn cổ phần		7.061.113.274	7.061.113.274
414	3. Cổ phiếu quỹ		(5.339.500.000)	(5.339.500.000)
417	4. Quỹ đầu tư phát triển		2.069.061.362	2.069.061.362
420	5. Quỹ dự phòng tài chính		127.783.663	127.783.663
419	6. Quỹ dự trữ bắt buộc		6.344.320.754	6.283.422.891
421	7. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối		13.860.125.495	12.703.066.105
440	TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN		1.203.436.521.828	991.423.658.610

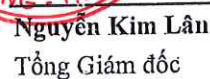


Nguyễn Thị Thơ
Người lập



Nguyễn Đình Lợi
Kế toán trưởng





Nguyễn Kim Lân
Tổng Giám đốc

Hà Nội, ngày 15 tháng 02 năm 2025

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

Năm 2024

PHẦN I: BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH TỔNG HỢP

Mã số	CHỈ TIÊU	Thuyết minh	Năm 2024	Năm 2023
			VND	VND
10	1. Doanh thu thuần hoạt động kinh doanh bảo hiểm		345.901.756.071	235.908.817.327
11	2. Doanh thu kinh doanh bất động sản đầu tư		-	-
12	3. Doanh thu hoạt động tài chính	31	101.793.914.331	19.678.047.504
13	4. Thu nhập khác	34	16.120.778.968	17.348.233.486
20	5. Tổng chi phí hoạt động kinh doanh bảo hiểm		395.208.848.635	199.266.168.427
21	6. Giá vốn bất động sản đầu tư		-	-
22	7. Chi phí hoạt động tài chính	32	(260.420.989)	465.259.414
23	8. Chi phí quản lý doanh nghiệp	33	66.682.864.916	70.417.942.568
24	9. Chi phí khác	35	35.186.855	684.938.208
50	10. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế (50 = 10 + 11 + 12 + 13 - 20 - 21 - 22 - 23 - 24)		2.149.969.953	2.100.789.700
51	11. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	36	932.012.700	787.685.650
52	12. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại		-	-
60	13. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp (60 = 50 - 51 - 52)		<u>1.217.957.253</u>	<u>1.313.104.050</u>
70	14. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	37	25	27